Tiết 130,131 **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**LỰA CHỌN TỪ NGỮ VÀ CẤU TRÚC CÂU**

**I. MỤC TIÊU** (Học xong bài học, học sinh sẽ đạt được)

***1. Về năng lực:***

- Nhận biết, hiểu được được tác dụng của việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu trong văn bản

- Tạo lập được văn bản có sử dụng từ ngữ và cấu trúc câu phù hợp với mục đích giao tiếp của văn bản.

***2. Về phẩm chất:***

- *Chăm chỉ:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

- *Trách nhiệm:* Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Máy chiếu, máy tính, bảng phụ

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, bài báo cáo nhóm của HS....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động 1: Xác định vấn đề**  *a) Mục tiêu:* HS trình bày cảm nhận ban đầu khi nghe một câu chuyện, từ đó có tâm thế hào hứng và nhu cầu tìm hiểu văn bản.  *b) Nội dung:* HS đọc, cảm nhận 01 truyện cười dân gian, trả lời câu hỏi gợi dẫn định hướng nội dung bài học.  *c) Sản phẩm:* Câu trả lời của học sinh  *d) Tổ chức thực hiện:* | | | | | |
| **HĐ của thầy và trò** | | | | **Sản phẩm dự kiến** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV kể câu chuyện (chiếu màn hình), định hướng học sinh lắng nghe và trả lời câu hỏi.  ***Mất rồi, cháy!***  *Một người sắp đi chơi xa, dặn con:*  *- Hễ có ai tới thì đưa cái giấy này cho họ.*  *Ðứa bé bỏ tờ giấy vào túi áo. Cả ngày không thấy ai đến. Tối, sẵn có ngọn đèn, nó lấy ra xem, chẳng may vô ý để tờ giấy cháy mất.*  *Hôm sau, có người đến hỏi:*  *- Thầy cháu có nhà không?*  *Sực nhớ đến tờ giấy, nó buồn rầu đáp:*  *- Mất rồi!*  *Ông khách giật mình, hỏi:*  *- Mấy bao giờ?*  *- Tối hôm qua.*  *- Sao mà mất?*  *- Cháy!*  ?Điều gì khiến em cười khi đọc câu chuyện này?  ?Qua câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc cá nhân, suy nghĩ, trả lời.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - 01 Học sinh trả lời. HS khác nhận xét, bổ sung  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Giáo viên chốt kiến thức, dẫn vào bài mới.  **GV** **giới thiệu:** *Trong giao tiếp nói chung, trong việc tạo lập văn bản nói riêng, việc lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu có một vai trò quan trọng trong việc truyền tải thông tin đến người đọc. Vì sao lại như vậy, làm thế nào để có sự lựa chọn từ ngữ và cấu trúc câu phù hợp, chúng ta cùng tìm hiểu bài học hôm nay.* | | | | ***\*Định hướng***  - Điều gì khiến em cười khi đọc câu chuyện: Câu trả lời cộc lốc, tưởng ăn nhập với câu trả lời nhưng thực chất lại được hiểu theo nghĩa khác, dẫn đến hiểu lầm của nhân vật.  - Bài học rút ra từ câu chuyện:  + Dùng từ ngữ, nói năng rõ ràng, phù hợp với nội dung, hoàn cảnh giao tiếp.  + … | |
| **Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**  *a) Mục tiêu:* HS hiểu và trình bày được yêu cầu sử dụng từ ngữ, cấu trúc câu khi tạo lập văn bản  *b) Nội dung:* HS vận dụng kiến thức trả lời câu hỏi tìm hiểu nội dung bài học.  *c) Sản phẩm:* Câu trả lời của học sinh  *d) Tổ chức thực hiện:* | | | | | |
| **Nội dung 1**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống câu hỏi**  ? 1. Tìm các từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực âm nhạc được sử dụng trong bài viết *“Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng”?* Các từ ngữ đó phù hợp với đề tài, tính chất và bạn đọc của bài viết như thế nào?  ? 2. Tìm các từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực bóng đá được sử dụng trong bài viết *“Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?”*. Các từ ngữ đó phù hợp với đề tài, tính chất và bạn đọc của văn bản như thế nào?  ? 3.Từ kiến thức trên, theo em, cần chú ý điều gì khi sử dụng từ ngữ?  Yêu cầu:  - ½ lớp làm câu hỏi 1,3 trao đổi nhóm đôi  - ½ lớp làm câu hỏi 2,3 trao đổi nhóm đôi  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** làm cá nhân, đọc phần kiến thức ngữ văn, chỉ ra các từ ngữ thích hợp  **GV** hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - 01 HS lên trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Giáo viên chốt kiến thức. | **I. Lựa chọn từ ngữ**  **1. Tìm hiểu ngữ liệu**  \*Văn bản “Phạm Tuyên và ca khúc mừng chiến thắng”  - Từ ngữ: *nhạc phẩm, bài hát, cánh nhạc sĩ, bản hợp xướng,…*  - Đặc điểm, tính chất:  + phù hợp với đề tài (về văn hóa), thể hiện rõ chủ đề (quá trình sáng tác bài hát)  + thể hiện tính chất trang trọng, gần gũi  + phù hợp với đối tượng độc giả làm nghệ thuật trong lĩnh vực âm nhạc và đối tượng khác thuộc nhiều lứa tuổi, ngành nghề, tầng lớp, vùng miền,…  \*Văn bản “Điều gì giúp bóng đá Việt Nam chiến thắng?”  - Từ ngữ: *bóng đá Việt Nam, “thống trị”, đội tuyển bóng đá nam, vô địch AFF Cup, thi đấu, sân đấu, khát khao, quyết tâm giành chiến thắng,…*  - Đặc điểm, tính chất:  + phù hợp với đề tài (về văn hóa), thể hiện rõ chủ đề (nguyên nhân chiến thắng của bóng đá Việt Nam)  + thể hiện tính chất tươi vui, sôi nổi, tự hào  + phù hợp với đối tượng độc giả là người hâm mộ, yêu thích thể thao  **2. Kết luận**  - Bên cạnh yêu cầu sử dụng từ ngữ đúng nghĩa, việc dùng từ ngữ còn phải phù hợp với yêu cầu thể hiện nghĩa của văn bản. Cụ thể là:  - Sử dụng từ ngữ  + phù hợp với **đề tài** của văn bản (về văn hóa, giáo dục hoặc thể thao, kinh tế, môi trường…);  + phù hợp với **tính chất của loại văn bản** (VB hành chính sử dụng từ ngữ phải trang trọng; thư từ sử dụng từ ngữ thân mật, phù hợp với quan hệ giữa người viết và người đọc; văn bản giải trí sử dụng từ ngữ vui tươi, giàu hình ảnh…);  + phù hợp với **bạn đọc** (người già hay người trẻ; người hâm mộ thể thao hay người quan tâm đến các vấn đề xã hội…) | | | | |
| **Nội dung 2**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc nhóm thông qua hệ thống câu hỏi**  Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:  “Một lần, khi được hỏi về thời gian sáng tác bài hát, ông cười trả lời: “Tôi viết trong hai tiếng cộng cả cuộc đời! Bởi nếu không sống những ngày gian khổ, không nuôi khát vọng giải phóng dân tộc, làm sao cảm xúc có thể vỡ òa cùng ngày chiến thắng. Để có được như ngày hôm nay, chúng ta đã phải đổi bằng máu và nước mắt.” *(Nguyệt Cát)*  ? 1. Tìm trạng ngữ của câu mở đầu đoạn văn *(“Một lần, khi được hỏi về thời gian sáng tác bài hát, ông cười trả lời”*) và cho biết: Vì sao tác giả không cần nêu đích xác ngày tháng như trong các văn bản “Hồ Chí Minh và “Tuyên ngôn độc lập”, “Diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ” (sách Ngữ văn 6, tập một, trang 90, 94)?  ? 2. Tìm trạng ngữ trong câu thứ hai của đoạn văn *(“Tôi viết trong hai tiếng cộng cả cuộc đời!”)* và cho biết:  - Vị trí và công dụng của trạng ngữ trong câu?  - Trạng ngữ và những câu tiếp theo có mối quan hệ với nhau như thế nào? (Nội dung trạng ngữ đó được giải thích ở những câu tiếp theo như thế nào? – CH3asgk)  - Việc lựa chọn cấu trúc câu này có tác dụng như thế nào? (Cách viết này phù hợp với yêu cầu thể hiện nghĩa của văn bản (trình bày sự kiện theo quan hệ nguyên nhân – kết quả) như thế nào? CH3bsgk)  ?Từ kiến thức trên, theo em, cần chú ý điều gì khi lựa chọn cấu trúc câu?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **HS** thảo luận nhóm, tìm ý trả lời phù hợp  **GV** hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - Đại diện 01 nhóm lên trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Giáo viên chốt kiến thức. | | | **II. Lựa chọn cấu trúc câu**  **1. Tìm hiểu ngữ liệu**  \*CH1: - Trạng ngữ: *Một lần, khi được hỏi về thời gian sáng tác bài hát*  *-* Tác giả không cần nêu đích xác ngày tháng: vì thông tin được nêu không đòi hỏi/yêu cầu phải chính xác về thời gian, không gian.  \*CH2: - Trạng ngữ: *trong hai tiếng cộng cả cuộc đời*  - Vị trí: cuối câu  *­*- Công dụng: chỉ thời gian  - Mối quan hệ của trạng ngữ với những câu tiếp theo:  + TN: chỉ kết quả  + Những câu tiếp theo: chỉ nguyên nhân, giải thích rõ hơn nội dung (thông tin) được nêu ở trạng ngữ.  - Tác dụng của việc lựa chọn cấu trúc câu: giúp thông tin cung cấp được rõ ràng, trong bài viết.  **2. Kết luận**  - Bên cạnh yêu cầu đặt câu đúng ngữ pháp, việc đặt câu còn phải phù hợp với yêu cầu thể hiện nghĩa của văn bản. Cụ thể là:  - Đặt câu phù hợp với **tính chất** của loại văn bản. Ví dụ: Văn bản hành chính, thư từ có những quy ước về cách viết; văn bản truyện dân gian thường mở đầu bằng những câu giới thiệu sự tồn tại của đối tượng, kiểu: *“Ngày xửa ngày xưa có…”.*  *-* Việc lựa chọn cấu trúc câu cũng cần phù hợp với **ngữ cảnh** (tức là phù hợp với những câu đứng trước và đứng sau) để tạo thành một mạch văn thống nhất, đồng thời không lặp cấu trúc, gây nhàm chán. | | |
| **Hoạt động 3: Luyện tập**  *a) Mục tiêu:* HS làm bài tập để củng cố, mở rộng kiến thức, trau dồi kĩ năng đã học  *b) Nội dung:* Hệ thống bài tập ngoài sgk và bài tập sgk/98  *c) Sản phẩm:* Câu trả lời của học sinh  *d) Tổ chức thực hiện:* | | | | | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua hệ thống bài tập**  **Bài tập 1.** (Bài tập ngoài sgk) Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:  *“(1)Cũng lời Văn Cao kể, đấy là một đêm mùa đông giá buốt của Hà Nội 1944. (2)Buổi chiều, ông đi dọc đường phố qua ga Hàng Cỏ (nay là ga Hà Nội), qua Hàng Bông rồi ra Bờ Hồ. (3)Ông vừa đi vừa ngẫm nghĩ tìm ý cho bản hành khúc mà tổ chức vừa giao trách nhiệm. (4)Hiện thực đập vào mắt ông là những tốp người đói khổ từ nông thôn tràn về Hà Nội, là ánh mắt của bé gái chừng ba tuổi, là ngọn lửa tím sẫm bập bùng trong hốc mắt mọi người. (5)Đêm ấy, về căn gác nhỏ số 171 phố Mông-gơ-răng (nay là 45 Nguyễn Thượng Hiền), nhạc sĩ Văn Cao đã viết nốt nhạc đầu tiên cho bản hành khúc. (6)Cũng phải mất rất nhiều ngày, bản hành khúc cho một dự báo mới hoàn chỉnh. (7)Do đang trong thời kỳ hoạt động bí mật, “Tiến quân ca” được ghi tên tác giả bằng mật danh Anh Thọ.”*  (Theo Nguyễn Thụy Kha– *“Nhạc sĩ Văn Cao và Tiến quân ca”* - Thứ Hai, 17 - 08 - 2015, nhandan.vn)  1.Tìm các từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực âm nhạc được sử dụng trong đoạn trích trên*?* Các từ ngữ đó phù hợp với đề tài, tính chất và bạn đọc của bài viết như thế nào?  2. Phân tích tính mạch lạc, khoa học trong cách trình bày của đoạn văn được thể hiện trong các câu (1), (2), (3), (4), (5). (Chú ý mối quan hệ nguyên nhân – kết quả giữa các câu, cách dùng từ ngữ thay thế.)  **Bài tập 2.** (Bài tập 4 sgk/98) Viết một đoạn văn ngắn (khoảng 4 – 5 dòng) nói về cảm xúc của em khi xem một buổi biểu diễn văn nghệ hoặc một cuộc thi thể thao.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **- HS** đọc bài tập trong PHT, xác định yêu cầu của đề bài, suy nghĩ và trả lời câu hỏi  + Bài tập 1. Làm việc nhóm đôi  + Bài tập 2. Làm cá nhân  **- GV** hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ, hỗ trợ HS (nếu cần).  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - Đại diện 01 nhóm trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung bài tập 1  - 01 HS lên bảng viết bài (đọc bài trước lớp). HS khác nhận xét, bổ sung bài tập 2  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Giáo viên chốt kiến thức. | | **Bài tập 1**  ***Định hướng***  1. - Các từ ngữ chuyên dùng trong lĩnh vực âm nhạc được sử dụng trong đoạn trích: *hành khúc, nhạc sĩ Văn Cao, nốt nhạc, Tiến quân ca*  - Đặc điểm, tính chất:  + phù hợp với đề tài (về văn hóa), thể hiện rõ chủ đề (quá trình sáng tác bài “Tiến quân ca”)  + thể hiện tính chất trang trọng, gần gũi  + phù hợp với đối tượng độc giả làm nghệ thuật trong lĩnh vực âm nhạc và đối nhiều tượng khác thuộc các lứa tuổi, ngành nghề, tầng lớp, vùng miền,…khác nhau  2. Phân tích tính mạch lạc, khoa học trong cách trình bày của đoạn văn được thể hiện trong các câu (1), (2), (3), (4), (5). (Chú ý mối quan hệ nguyên nhân – kết quả giữa các câu, cách dùng từ ngữ thay thế.)  \*Mối quan hệ nguyên nhân – kết quả  - (1): nguyên nhân – (2,3,4,5): kết quả  - (2): nguyên nhân – (3): kết quả  - (3): nguyên nhân – (4): kết quả  - (3), (4): nguyên nhân – (5): kết quả  🡪 đoạn văn mạch lạc  \*Thay thế từ ngữ  - “ông” (câu 2,3,4) thế cho Văn Cao (câu 1); đêm ấy (câu 5) thế cho “một đêm mùa đông giá buốt của Hà Nội 1944” (câu 1)  🡪 đoạn văn trình bày khoa học, tránh lặp từ  **Bài tập 2.**  ***Định hướng***  \*Hình thức  - đoạn văn (khoảng 4 – 5 dòng)  - mạch lạc, lời văn trong sáng, tự nhiên, giàu cảm xúc  \*Nội dung  - Cảm xúc: thích thú, xúc động  - Lí do:  + Nội dung buổi biểu diễn  + Phong cách biểu diễn của nghệ sĩ  + Trang trí sân khấu  +… | | | |
| **Hoạt động 4: Vận dụng**  *a) Mục tiêu:* HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một vấn đề thực tiễn trong cuộc sống  *b) Nội dung:* Tình huống thực tiễn được đặt ra sau bài học.  *c) Sản phẩm:* Bài tập dự án của học sinh  *d) Tổ chức thực hiện:* | | | | | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **\*GV giao bài tập dự án cho nhóm thực hiện (tiếp tục triển khai dự án đã thực hiện ở tiết học văn bản trước)**  Đề tài: Chào mừng kỉ niệm ngày giải phóng miền Nam 30/4 và ngày quốc tế lao động 1/5, liên đội TNTP nhà trường phát động phong trào làm Tập san. Hãy viết một văn bản thông tin tham gia sự kiện có ý nghĩa này.  - Bước 1: Lựa chọn đề tài  - Bước 2: Viết tiêu đề, sa pô  - Bước 3: Tìm ý, lập dàn ý bài viết, tìm hình ảnh minh họa  - Bước 4: Viết bài, lựa chọn hình thức trình bày  - Bước 5: Đọc, sửa chữa (nếu cần)  (Làm tại lớp theo nhóm: Bước 3,4 (một phần của bài viết). Còn lại về nhà)  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh nghe yêu cầu và thực hiện trong, ngoài giờ học.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  - Đại diện 01 nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung  HS nộp bài báo cáo về bài học của bản thân sau 2 tuần thực hiện  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Giáo viên chốt kiến thức. | | | | | **\*Định hướng**  1. Đề tài:  - Học tập  - Trải nghiệm sáng tạo  - Sinh hoạt tập thể  - …  2. Đối tượng tham gia  - Tập thể của lớp  - Cá nhân  3. Hình thức: kênh chữ, kênh hình  4….  **\*Dự kiến**  - Mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu: HS hoàn thành tốt. |
| **\* HƯỚNG DẪN HỌC Ở NHÀ**  **-** Ôn lại và nắm chắc kiến thức đã học  - Hoàn thiện bài tập. Lập kế hoạch và thực hiện tốt bài tập vận dụng  - Soạn bài: *Những phát minh tình cờ và bất ngờ*  + Trả lời câu hỏi theo hướng dẫn sgk  + ... | | | | | |